TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU** Số: 236/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Bạc Liêu, ngày 25 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 370/2023/TLST-HNGĐ ngày 17/8/2023, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Trương Minh T**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Bà **Dương Thị Ánh N**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Số A, Khu H, Khóm A, Phường F, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Minh T và bà Dương Thị Ánh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Minh T và bà Dương Thị Ánh N.

- Về con chung: Ông Trương Minh T và bà Dương Thị Ánh N có 01 người con chung tên Trương Khả H, sinh ngày 13/4/2021 (Hiện cháu H đang ở với bà N).

Giao con chung tên Trương Khả H, sinh ngày 13/4/2021 cho bà Dương Thị Ánh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Trương Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải

quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng: Ông Trương Minh T tự chịu toàn bộ. Ông Trương Minh T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008967 ngày 17/8/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu án phí 150.000 đồng, ông Thuận được hoàn lại 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tp.BL;
- CC THA tp.BL;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ;
- UNND xã (phường) nơi ĐKKH.

Thị Mỹ Hằng